

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày 17-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT MINH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải
Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Trịnh Lê T, sinh năm 1967, tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi thường trú: số... đường T, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi ở trước khi bị bắt: số... đường T, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Cha: Trịnh Văn H, Mẹ: Thiệu Thị H; Chồng: Nguyễn Văn O (không đăng ký kết hôn); Con: Có hai con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 10/9/2013, bị Tòa án nhân dân TP Vũng Tàu tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Ngày 09/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt từ ngày 09/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 09/02/2023, tại nhà số ... đường T, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vũng Tàu phối hợp Phòng Phòng chống tội phạm về ma túy, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3 và Công an phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang đối tượng Trịnh Lê T đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy

(Methamphetamine và Heroine) nhằm mục đích bán cho người nghiện ma túy đồng thời cơ quan Công an thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Trịnh Lê T khai nhận: bản thân T không có việc làm ổn định nên nảy sinh ý định bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Vào ngày 07/02/2023, Thu mua số ma túy trên của một người tên Út có họ tên là Hồ Thị Mười tại địa chỉ ... đường T, phường Thắng Nhì với giá 5.000.000 đồng sau đó mang về nhà cất giấu nhằm mục đích khi có con nghiện đến hỏi mua sẽ bán kiếm lời. T khai, sau khi mua ma túy của Mười, T đã bán 02 gói ma túy cho người nghiện nhưng không biết những người nghiện này ở đâu và không nhớ loại ma túy đã bán. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/02/2023, T đang ở nhà thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang đồng thời thu giữ vật chứng như trên (các bút lục điều tra từ số 50 đến số 62).

Tại Kết luận giám định số 72/KL-KTHS-MT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

- 13 (mười ba) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt gửi giám định có khối lượng 5,2177gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột mịn màu trắng gửi giám định có khối lượng 1,8387gam, là ma túy, loại Heroine

- 08 (tám) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 1,0906 gam, là ma túy, loại Heroine

- 07 (bảy) đoạn ống hút trong suốt bên trong có chứa chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,4577 gam, là ma túy, loại Heroine

Lời khai của Trịnh Lê T phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Minh Trí là người chứng kiến (bút lục điều tra số 63).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

* Lực lượng chức năng thu giữ vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án gồm:

- 13 (mười ba) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 5,2177 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine;

- 02 (hai) gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng, qua giám định có khối lượng 1,8387 gam, là chất ma túy loại Heroine;

- 08 (tám) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng, qua giám định có khối lượng 1,0906 gam, là ma túy, loại Heroine;

- 07 (bảy) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất rắn màu trắng, qua giám định có khối lượng 0,4577 gam, là ma túy, loại Heroine

Sau giám định hoàn lại phong bì niêm phong số 72 ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- 01 điện thoại di động Vivo màu xanh, có số imei: 864164044864295.

* Tất cả vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKSTPVT Vũng Tàu, ngày 14 tháng 4 năm 2023 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trịnh Lệ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Lệ T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình, chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh trắng bị cáo dùng liên lạc mua, bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trịnh Lệ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trịnh Lệ T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án; Tịch thu, sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Vivo bị cáo dùng liên lạc mua, bán ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Lệ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/02/2023, tại trước nhà số ... đường T, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vũng Tàu phối hợp Phòng phòng chống tội phạm ma túy - Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3 và Công an phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Trịnh Lệ T đang có hành vi tàng trữ trái phép 5,2177 gam ma túy, loại Methamphetamine và 3,387 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích bán lại cho người nghiện ma túy để kiếm lời.

Đối với lời khai của T về hành vi đã bán ma túy 02 lần cho người nghiện (là những đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ), chỉ có lời khai duy nhất của T, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Vũng Tàu không bắt được người nghiện, do vậy không có căn cứ để xác định Thu phạm tội hai lần trở lên là phù hợp.

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Hành vi nêu trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị tuyên phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào năm 2013 nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng để bị cáo sớm trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án.
- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo vì liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Lê T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Lê T 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án theo gói niêm phong số 72/KL-KTHS- MT, ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo số IMEI 864164044864295 của bị cáo.

Vật chứng, tài sản nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 177/BB.THA ngày 17/4/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trịnh Lê T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Châm